

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA HỌC**

ĐOÀN THỊ NGỌC

**VĂN HÓA LÀNG QUÊ
TRONG THƠ LỤC BÁT ĐƯƠNG ĐẠI
(TÌM HIỂU QUA THƠ ĐỒNG ĐỨC BỐN)**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. HOÀNG KIM NGỌC

HÀ NỘI - 2013

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành được bài khóa luận này, em đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình và tận tụy của các thầy (cô) giáo Khoa Văn hóa học Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, gia đình và bạn bè, đồng nghiệp. Em xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ vô cùng quý báu đó.

Đặc biệt qua đây em xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc nhất đến cô giáo – Tiến sĩ Hoàng Kim Ngọc - người đã hết lòng giúp đỡ và chỉ bảo tận tình để em hoàn thành tốt nhất khóa luận này.

Em xin gửi tới quý thầy(cô) trong Hội đồng bảo vệ lời cảm ơn chân thành!

Do bản thân còn hạn chế về trình độ nên khóa luận chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót, vậy nên em rất mong nhận được sự chỉ bảo, góp ý từ phía thầy cô, đồng nghiệp và các bạn.

Hà Nội, tháng 6 năm 2013

Tác giả khóa luận

Đoàn Thị Ngọc

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| MỞ ĐẦU | 2 |
| Chương 1: VĂN HÓA LÀNG QUÊ VÀ VÀI NÉT SÁNG TÁC CỦA NHÀ THƠ ĐỒNG ĐỨC BỐN | 11 |
| 1.1. Văn hóa – những vấn đề chung | 11 |
| 1.1.1. Văn hóa và văn học..... | 11 |
| 1.1.2. Đôi nét về văn hóa làng quê | 20 |
| 1.2. Sự biểu hiện của văn hóa làng quê trong thơ ca dân tộc | 23 |
| 1.2.1. Trong thơ ca dân gian..... | 23 |
| 1.2.2. Trong thơ ca trung đại | 27 |
| 1.2.3. Trong thơ ca hiện đại..... | 30 |
| 1.3. Con đường sáng tạo thi ca của nhà thơ Đồng Đức Bốn | 34 |
| 1.3.1. Trước khi đến với thi ca | 35 |
| 1.3.2. Sau khi đến với thi ca | 35 |
| 1.4. Đặc điểm của thể thơ lục bát | 38 |
| 1.4.1. Triển khai tứ thơ | 38 |
| 1.4.2. Xây dựng hình ảnh | 38 |
| 1.4.3. Ngôn ngữ..... | 39 |
| 1.4.4. Giọng điệu..... | 40 |
| Chương 2: NHỮNG BIỂU HIỆN VĂN HÓA LÀNG QUÊ TRONG THƠ LỤC BÁT ĐỒNG ĐỨC BỐN | 41 |
| 2.1. Cảnh sắc làng quê | 41 |
| 2.1.1. Cảnh sắc làng quê mượt mà và đậm thắm hiện lên trong thơ Đồng Đức Bốn | 41 |
| 2.1.2. Cảnh sắc làng quê vương vấn nét truyền thống trong thơ Đồng Đức Bốn | 45 |
| 2.2. Cảnh sinh hoạt văn hóa nơi làng quê | 55 |
| 2.2.1. Phong tục tập quán hội hè đình đám | 56 |
| 2.2.2. Những sinh hoạt đời thường của con người lao động chân lấm tay bùn. | 61 |
| 2.3. Những nhân vật góp phần thể hiện văn hóa làng | 64 |
| 2.3.1. Những người phụ nữ chân quê | 64 |

| | |
|---|-----------|
| 2.3.2. Những lão nông, trai làng nơi thôn dã | 68 |
| 2.3.3. Những em thơ của xứ đồng | 69 |
| 2.4. Sự thay đổi của văn hóa làng quê trong cuộc sống mới | 71 |
| 2.4.1. Những mã văn hóa mới mang tính tích cực..... | 71 |
| 2.4.2. Những luồng văn hóa mang tính tiêu cực trong cuộc sống mới | 73 |
| 2.5. Một số cách thức lưu giữ “phần hồn” văn hóa làng Việt | 73 |
| 2.5.1. Thông qua hệ thống văn học về văn hóa làng Việt..... | 73 |
| 2.5.2. Thông qua hệ thống các hoạt động văn hóa làng | 74 |
| 2.5.3. Thông qua ý thức trách nhiệm của nhân dân | 75 |
| KẾT LUẬN..... | 77 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 79 |
| PHỤ LỤC..... | 81 |

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1. Trải qua sự vô tình của thời gian, mọi thứ được bồi đắp, nhưng có những giá trị một đi không trở lại, và để lại cho con người ta những khoảng không tĩnh lặng và hoài niệm về những điều đã qua và văn hóa làng nơi kí ức của mỗi con người là một điều minh chứng. Đến với thời kì đương đại, người ta bàn nhiều về văn hóa, nói nhiều về ảnh hưởng của nó tới đời sống con người và đã có không ít công trình nghiên cứu về văn hóa cội nguồn, đề tài được chú trọng nhiều hơn cả đó là văn hóa truyền thống. Và văn hóa làng quê như là nguồn cảm hứng bất tận cho những nhà thơ đang đi tìm hồn cốt nơi làng quê đang bị lãng quên. Trong thời kì hội nhập đầy thử thách, văn hóa truyền thống hay hẹp hơn là văn hóa làng quê đang bị mai một mỗi ngày. Thế hệ trẻ họ đang mất định hướng về cái gọi là văn hóa truyền thống, họ đang lên tiếng bởi họ cần hiểu văn hóa dân tộc mình là gì và họ muốn hiểu về “ngôi làng văn hóa” đó. Chính vì lí do đã thôi thúc, cho người thực hiện khóa luận này động lực lớn để nghiên cứu văn hóa làng quê dưới góc độ văn học, vừa nhạy cảm với thời cuộc, lại mang được sự tinh tế, sâu sắc và nhân văn của văn hóa bản thể lẫn khách thể của nó. Hướng nghiên cứu này không phải đi theo lối mòn cổ điển mà nhìn một cách khách quan nhận diện được tính biện chứng giữa văn hóa và văn học nhằm chỉ ra mạch nguồn sâu xa văn hóa dân tộc chi phối tính sáng tạo của văn học và ngược lại văn học lại là hiện thân của văn hóa dân tộc.

Đây là hướng nghiên cứu mang tính chất kế thừa và triển vọng rất phù hợp với thời cuộc.

2. Với một đất nước một ngàn năm văn hiến, trải qua biết bao thời kì cách tân văn hóa Việt Nam như mang trong mình cốt lõi của văn hóa ngàn xưa, được gọi là “bản sắc dân tộc”. Điều này được thể hiện qua từng văn hóa

vùng miền, qua các điệu hò, điệu lí hay đơn giản là những câu ca dao truyền miệng tự ngàn đời. Chính văn học là cây bút vạm vỡ cho ta viết lại những gì ta cảm nhận, những gì ta yêu mến, và để lại những tác phẩm để đời và chính điều đó đã giúp cho văn hóa làng quê được hiện hữu ngay cả khi nó đã mất đi.

3. Từ Bắc vào Nam con người Việt Nam gắn bó với ngọn lúa, bờ tre với hương đồng gió nội và từng lớp người họ lớn lên từ những lời ru, từ những điều bình dị ấy. Mỗi con người ai cũng có quê, và “quê” được hiểu, được nhớ khác nhau giữa các thi nhân, nó chứa đầy phong vị đồng thom dạ lúa với những cách tân độc đáo, hiện đại nhưng không làm mất đi tính truyền thống chân chất ấy với những tên tuổi gắn liền thời kì thơ đương đại: Bùi Giáng, Phạm Công Trứ, Đồng Đức Bốn, Nguyễn Duy... họ đi tìm những giá trị về văn hóa làng quê đang bị lãng quên.

4. Trong vấn đề bảo tồn và lưu giữ văn hóa làng, điều quan trọng nhất đó là việc phải lưu giữ như thế nào? Thì văn học đã trả lời bằng chính thể thơ lục bát mang dư vị của ca dao biến thể, lại mang phong thái của chất truyền thống ngàn xưa. Qua đó tác giả văn học như lên tiếng cho những khát khao, ước mơ của những con người quanh năm chân lấm tay bùn, vì vậy thể thơ lục bát được ví như “cây bút đồng quê” trong diễn đàn văn học.

5. Điều mà các nhà nghiên cứu về văn hóa làng quê, đó là thường bỏ qua bản sắc, mà chạy theo cái gọi là thực tế, thời cuộc, họ đánh mạnh ngòi bút của mình vào việc làm sao để bảo tồn bản sắc dân tộc, trong thời kì hội nhập. Mà họ không hiểu rằng muốn gìn giữ văn hóa dân tộc trước tiên phải hiểu nó là cái gì? Và nó bao gồm những giá trị gì? nó ảnh hưởng như thế nào đến suy nghĩ, cuộc sống của mỗi con người. Chính vì lẽ đó, Đại hội Đảng lần thứ VIII, đã nhấn mạnh “xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, đó không phải là nhiệm vụ riêng có của Đảng, Nhà nước mà là nhiệm vụ cấp thiết của mỗi người dân Việt Nam trong nước và nước ngoài.

6. Thể thơ lục bát đã có từ rất lâu đời, gắn liền với tên tuổi như đại thi hào Nguyễn Du với tác phẩm nổi tiếng “Truyện Kiều”, đến với thời kì đương đại vào khoảng hai thập kỉ trở lại đây, thơ lục bát phát triển mạnh mẽ đặc biệt

được nhấn mạnh với sự có mặt của nhà thơ làng quê Đồng Đức Bốn trên thi đàn Việt Nam, cùng với đó là hai tác giả Nguyễn Duy và Phạm Công Trứ cũng vô cùng đậm chất quê. Với những nguồn cảm hứng văn hóa làng quê, những tác giả ở cái tuổi ngũ tuần vẫn mang đầy chất nông, với khuynh hướng đi tìm cái mới trong thể thơ lục bát đó là bằng việc thổi vào đó hồn quê và họ đã thành công bằng chính sự cống hiến hết mình đó. Văn hóa làng quê như tiềm ẩn trong mình một sức mạnh vô hình, tâm linh và huyền bí, nó như cuốn những thi nhân, tao nhân mặc khách trở thành “người tình” của nó tự bao giờ không hay. Bởi chứa trong đó là tình yêu quê hương, yêu đất nước, yêu những gì đang hiện hữu và yêu cả những cái gì đã mất đi rồi. Đó cũng chính là lí do, người làm khóa luận cũng muốn thử mình “nhấn chìm” vào trong đó để tìm lại những giá trị đã đang và sẽ bị quên lãng.

7. Tính cho đến thời điểm này chưa có một công trình nghiên cứu chính thức nào nói về văn hóa làng quê thông qua thơ lục bát đương đại, mà nhấn mạnh tới “thi sĩ làng quê” – Đồng Đức Bốn. Chính vì điều này đã làm tiền đề để người làm khóa luận thực hiện đề tài này.

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Văn hóa làng quê Việt, như một ẩn số cho những người chưa khám phá ra nó, nó lại vừa là trái thơm chưa hề tròn trịa cho những ai tìm ra nó. Và nhà thơ Đồng Đức Bốn là một minh chứng, ông luôn đi tìm cái hồn của quê, nhuộm chút buồn vương vấn cộng vào đó là phảng phất con người quê, cảnh sắc quê nơi đồng sâu chiêm trũng. Đi cả một đời thơ nhưng Đồng Đức Bốn vẫn nghĩ mình chưa thực sự tìm thấy ở nơi đó cái điều gì đó còn thiếu, ở lưng chừng giữa tự giới. Trong giới nghiên cứu đã phân ra làm hai thái cực, một bên coi Đồng Đức Bốn người bắc cầu cho thơ lục bát, nhưng phía còn lại coi thơ ông như một thứ “thơ mạ vàng”. Điều đó được thể hiện qua các công trình nghiên cứu như thế nào? tôi xin khảo lược một số công trình nghiên cứu, bài viết có ý nghĩa với khóa luận này.

Đồng Đức Bốn – người tình của thơ đồng quê thể lục bát đương đại, ông nổi lên từ cái chân chất, nông ngạo của đời thường. Ông bỏ đi những cái

không hề cần thiết, tự rơi vào khoảng không của hiện thực mà trải nghiệm và như thế ông cùng biết bao tác động cả cuộc sống đời thường đã làm lên một Đồng Đức Bốn người thổi hồn cho thơ lục bát đương đại.

Chính vì lí do đó hình tượng Đồng Đức Bốn, như một ma lực “hấp dẫn” các nhà nghiên cứu, các nhà bình thơ trong giới chuyên môn, với những lời bình phẩm trong các bài nghiên cứu như: Trong “Mai Văn Phấn và Đồng Đức Bốn khác biệt và thành công”, kỷ yếu hội thơ tại Hải Phòng (15/5/2011), do Đình Kính tuyển chọn, có 11 bài nghiên cứu về Đồng Đức Bốn trong tổng số 44 bài. Tôi xin nêu một số bài sau: *Đồng Đức Bốn đa đoan thơ lục bát* (Bùi Kim Anh), *Những bài thơ cuối cùng của Đồng Đức Bốn* (Đình Quang Tồn), *Đồng Đức Bốn thơ và đời giữa cõi hư không* (Vũ Thúy Hồng). Phần II – Dư luận Chim mỏ vàng và hoa cỏ độc có 42 bài viết về Đồng Đức Bốn, tôi xin nêu một số bài sau: *Đồng Đức Bốn Tiếng chuông chùa trong mưa* (Khánh Phương), *Chờ đợi tháng ba* (Chu Nguyễn), *Đồng Đức Bốn – chàng thi sĩ đồng quê* (Nguyễn Thanh Phong), *Đồng Đức Bốn phiêu du vào thơ lục bát* (Nguyễn Đăng Điệp). *Bốn sáu tám* (Nguyễn Việt Hà), *Đọc thơ lục bát của Đồng Đức Bốn* (Nguyễn Anh Thư) [7].

Đứng ở nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau các nhà nghiên cứu đều đưa ra những ý kiến trái chiều nhau. Nhưng đối với người làm trong nghề họ cũng chưa thực sự hiểu hết được dòng chảy của thời gian, hay chất quê trong thơ lục bát của Đồng Đức Bốn nó đậm đến như thế nào? Điều này đã thúc đẩy người nghiên cứu đề tài này, cố gắng bằng cả tâm và sức tìm hiểu sự khác biệt trong thơ Đồng Đức Bốn với các nhà thơ khác.

Đề tài này đi từ góc độ văn hóa học, dùng những lý thuyết văn hóa học, đã học được nhìn nhận một hiện tượng thơ lục bát đương đại Đồng Đức Bốn, từng ý như vẽ lên bức họa đồng quê, văn hóa làng tích đọng trong từng nghĩa. Văn hóa làng sẽ không chỉ đơn thuần quy phạm trong biểu tượng như: cây đa – bến nước – sân đình, mở rộng ra nó mang tính gắn kết cộng đồng của những con người quê. Đó chính là mã văn hóa mới, mà người làm khóa luận mang tới cho bạn đọc thông qua sự tìm hiểu thơ lục bát Đồng Đức Bốn.

Điều này đã khẳng định tài năng thơ lục bát của Đồng Đức Bốn cũng như sự yêu thích và trân trọng của bạn đọc đối với những vần thơ lục bát hấp dẫn, giản dị, mộc mạc, thấm đẫm hồn quê của người thi sĩ tài hoa mà cũng lắm truân chuyên này.

3. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ TÀI

- **Mục đích:** Tìm hiểu những biểu hiện của văn hóa làng quê được thể hiện ở văn hóa làng quê trong thơ Đồng Đức Bốn, khóa luận này cho thấy được văn hóa làng quê Việt được khắc họa qua thể thơ truyền thống mà cách nhìn nhận mới.

- **Nhiệm vụ:** Làm rõ hơn một sự vận động của văn hóa truyền thống trong đời sống và những mã văn hóa mới được khám phá.

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI

- **Đối tượng:** Khóa luận tập trung vào việc thể hiện văn hóa làng quê trong thơ lục bát đương đại qua khảo sát thơ lục bát của nhà thơ Đồng Đức Bốn.

- **Phạm vi:** Chúng tôi tập trung vào nghiên cứu và sử dụng tài liệu nói về văn hóa dân tộc, và sự thể hiện bản sắc văn hóa dân tộc trong thơ ca để làm cơ sở lý luận cho đề tài này.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khóa luận sử dụng những phương pháp nghiên cứu khoa học sau:

- Phương pháp hệ thống
- Phương pháp so sánh, đối chiếu
- Phương pháp thống kê
- Phương pháp phân tích tổng hợp
- Phương pháp lịch sử - xã hội

6. BỐ CỤC KHÓA LUẬN

Ngoài phần **Mở đầu** và phần **Kết luận**, khóa luận gồm 2 chương:

Chương 1: Văn hóa làng quê và vài nét sáng tác của nhà thơ Đồng Đức Bốn

**Chương 2: Những biểu hiện văn hóa làng quê trong thơ lục bát
Đông Đức Bốn**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. M.Bakhtin (2005): *Sáng tác của F. Rabelais và nền văn hóa dân gian trung cổ và phục hưng*, Nghiên cứu Văn học, (số 3), tr55-tr67.
2. Đồng Đức Bốn (1992): *Con ngựa trắng và rừng quả đắng*, Nxb Văn học,
3. Đồng Đức Bốn (1993): *Chăn trâu đốt lửa*, Nxb Lao động, Hà Nội
4. Đồng Đức Bốn (2000) : *Trở về với mẹ ta thôi*, Nxb Văn học, Hà Nội
5. Đồng Đức Bốn (2002): *Chuông chùa kêu trong mưa*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
6. Đồng Đức Bốn (2000): *Cuối cùng vẫn còn dòng sông*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
7. Đồng Đức Bốn (2006): *Chim mỏ vàng và hoa cỏ độc*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
8. Phạm Quốc Ca (2003): *Mấy vấn đề về thơ Việt Nam 1975-2000* (chuyên luận), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
9. Nguyễn Đăng Điệp (1994): *Giọng điệu trong thơ trữ tình*, Tạp chí văn học, (số 1), tr8-tr12.
10. Phạm Văn Đồng (2004): *Văn hóa và đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Hà Minh Đức (2002): *Nguyễn Bính–Thi sĩ đồng quê*, Nxb Văn học, Hà Nội.
12. Hà Minh Đức (1998): *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
13. Phạm Đăng Huy (1996): *Văn hóa tâm linh*, Nxb Hà Nội.
14. Phan Ngọc (1999): *Bách khoa toàn thư Liên Xô*, Nxb Thanh niên, tr9.
15. Phan Ngọc (2004): *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin Hà Nội.

16. Nguyễn Hữu Nhân (2003): *Viết truyện về nông thôn là viết về văn hóa Việt Nam*, Tạp chí *Nhà văn*, (số 11), tr64-tr66.
17. Nhiều tác giả (1999): *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
18. Nhiều tác giả - Hà Minh Đức chủ biên (1993): *Lí luận văn học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
19. Đoàn Đức Phương (2005): *Nguyễn Bính – hành trình sáng tạo thi ca*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
20. Nguyễn Hồng Phong, *Văn hóa và sự phát triển nội sinh* (bản in roneo), tr6.
21. *Văn kiện Hội nghị lần thứ IV*, Ban chấp hành Trung ương khóa VII, Nxb Sự thật, tr5, Hà Nội.
22. *Nghị quyết Đại hội lần thứ 5*, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII, Bộ Văn hóa Thông tin.
23. Bùi Quang Thanh (1986): *Lễ hội truyền thống và hiện đại*, Tạp chí *Văn học*, (số 5), tr155-tr158.
24. Trần Ngọc Thêm (1997): *Tìm hiểu về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb TpHCM.
25. Nguyễn Khánh Toàn (1980): *Lịch sử văn học Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
26. Hoàng Trinh (1998): *Bản sắc văn hóa Việt Nam trong tiến trình lịch sử*, Tạp chí *Văn học*, (số 8), tr3-tr6.
27. <http://www.diendan.go.vn>. Đặc điểm ngôn ngữ thơ.